

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các nội dung đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của Hàng hóa, vật tư		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của vật tư, Hàng hóa, vật tư, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, nguyên nhiên vật liệu.	Có bảng so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của Hàng hóa, vật tư, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, nguyên nhiên vật liệu hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT. Có tài liệu chứng minh tính hợp lệ của Hàng hóa, vật tư theo quy định tại mục 1.2 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không có bảng so sánh Đặc tính, thông số kỹ thuật của vật tư, Hàng hóa, vật tư, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, nguyên nhiên vật liệu không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT. Không có tài liệu chứng minh tính hợp lệ của Hàng hóa, vật tư theo quy định tại mục 1.2 Chương V của E-HSMT.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp Hàng hóa, vật tư		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển Hàng hóa, vật tư. Biện pháp cung cấp có trình bày rõ sơ đồ tổ chức và thuyết minh	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển Hàng hóa, vật tư hợp lý và hiệu quả kinh tế phù hợp với hiện trạng	Đạt
	Không có hoặc có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển Hàng hóa, vật tư nhưng không hợp lý, không phù hợp.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp Hàng hóa, vật tư		
Bảng tiến độ chi tiết cung cấp Hàng hóa, vật tư hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu	Có Bảng tiến độ chi tiết cung cấp Hàng hóa, vật tư hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt

cầu của HSMT.	Không có Bảng tiến độ chi tiết cung cấp Hàng hóa, vật tư hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
Khả năng thích ứng về địa lý. Có cam kết hoặc thuyết minh kèm theo	Hàng hóa, vật tư, vật tư được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Hàng hóa, vật tư được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Chấp nhận được
	Hàng hóa, vật tư được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa, vật tư, vật tư được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết. Có cam kết hoặc thuyết minh kèm theo.	Hàng hóa, vật tư, vật tư được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý. Nhà xưởng của đơn vị sản xuất đáp ứng yêu cầu.	Đạt
	Hàng hóa, vật tư, vật tư được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết. Nhà xưởng của đơn vị sản xuất có ảnh hưởng đến môi trường nhưng có chứng nhận đảm bảo PCCC do cơ quan có thẩm quyền cấp	Chấp nhận được
	Hàng hóa, vật tư, vật tư được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết. Nhà xưởng của đơn vị sản xuất không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5. Bảo hành		
Thời gian bảo hành	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: Đối với Hàng hóa, vật tư thông thường, thông dụng, có sẵn trên thị trường, đã được tiêu chuẩn hóa và được áp dụng bảo hành theo quy định nhà sản xuất. Đối với Hàng hóa, vật tư, sản phẩm, dụng cụ được thiết kế riêng được áp dụng: - Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng cho toàn bộ Hàng hóa, vật tư, sản phẩm,	Đạt

	dụng cụ, trang bị công nghệ phục vụ sản xuất (trừ các Hàng hóa, vật tư có yêu cầu về thời gian bảo hành riêng được quy định tại Chương V của E-HSMT này).	
	Thời gian bảo hành không đáp ứng quy định trên. Không có hoặc thuyết minh về các điều khoản, quy trình bảo hành và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng cho gói thầu không cụ thể, chi tiết Không có cam kết theo yêu cầu	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện.		
	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu		
Trong vòng 12 tháng (tính tới thời điểm đóng thầu), nhà thầu hoặc thành viên liên danh (đối với nhà thầu liên danh) khi thực hiện các hợp đồng thuộc các dự án không bị Chủ đầu tư hoặc các đơn vị quản lý dự án cảnh cáo bằng 03 văn bản trở lên; không bị kết luận do lỗi nhà thầu: Đã từ chối hoặc không tiến hành đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có), hoàn thiện hợp đồng	Có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận : Nhà thầu được kết luận là đạt khi đáp ứng đủ cả 7 tiêu chí nêu trên, trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo ⁽¹⁾		_____

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng Hàng hóa, vật tư tương tự được công

khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của Hàng hóa, vật tư, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt Hàng hóa, vật tư;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của Hàng hóa, vật tư.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp Hàng hóa, vật tư;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp Hàng hóa, vật tư, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng Hàng hóa, vật tư tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Chọn phương pháp đánh giá về giá: Phương pháp giá thấp nhất .

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất